TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **121**/2023/QĐCNTTLH	*Thanh Ba, ngày 27 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phùng Thị D và anh Phạm Trọng L

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03/10/2023 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là chị Phùng Thị D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Phùng Thị D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn Y, xã P, huyện B, thành phố Hà Nội.

- Người bị kiện: Anh Phạm Trọng L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu 9, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại Khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị D và anh Phạm Trọng L thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai vợ chồng thỏa thuận, anh L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phạm Quốc B, sinh ngày 06/5/2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) lao động tự túc được. Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng, do anh L không yêu cầu.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, đất nông nghiệp: Hai bên tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên hòa giải
- VKSND huyện Thanh Ba;
- THADS huyện Thanh Ba;
- UBND xã H, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Trần Đình Xuân